

**BỘ QUỐC PHÒNG  
TỔNG CÔNG TY ĐÔNG BẮC**

Số 2445/ĐB-TCKT

V/v Công bố thông tin định kỳ  
về tình hình tài chính

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hạ Long, ngày 28 tháng 03 năm 2024

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;

Căn cứ Nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Tổng công ty Đông Bắc gửi nội dung thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Tổng công ty Đông Bắc
- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 3, Khu 8, Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
- Điện thoại: 02033836336
- Fax: 02033835773
- Địa chỉ thư điện tử: [tgd@tctdongbac.com](mailto:tgd@tctdongbac.com)
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Khai thác và thu gom than cứng

2. Tình hình tài chính

- Kỳ báo cáo: năm (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của Doanh nghiệp trong kỳ:

Chỉ tiêu	Kỳ trước (thời điểm 31/12/2022)	Kỳ báo cáo (thời điểm 31/12/2023)
- Vốn chủ sở hữu (đồng)	1.835.958.627.864	1.830.428.398.867


- Hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu (lần)	4,40	5,73
- Dự nợ trái phiếu/ vốn chủ sở hữu (lần)	0,38	0,38
- Lợi nhuận sau thuế (đồng)	473.947.538.390	541.438.478.635
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE)	25,81%	29,58%
- Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành	Không áp dụng	Không áp dụng

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên.

Trân trọng cảm ơn./.

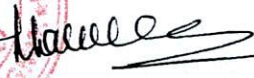


**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, TGD (để b/cáo);
- Các P.TGD (để b/cáo);
- Kiểm soát viên (để b/cáo);
- Phòng Kiểm toán;
- Lưu: VT, TCKT. H02, 



**TÔNG GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Mạnh Khảm**

